

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2023/HS-ST

Ngày 29/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Khánh Uẩn, ông Ngô Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 229/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2023 đối với:

1. **Bị cáo: Hoàng Công N**, sinh ngày 03/5/2004; Nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Công Đ, sinh năm 1980 và bà Lò Thị T, sinh năm 1985; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh H. (Vắng mặt)

- Chị Mã Thị N, sinh năm 2002; Địa chỉ: Xóm C, xã Đức L, huyện Đ, tỉnh T. (Vắng mặt)

- Chị Lê Thị Bích P, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu tập thể, phường, quận T, thành phố H. (Vắng mặt)

- Chị Ngô Thị Cẩm B, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 24, ngõ A, đường đê, phường C, quận H, thành phố H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang tại các phòng nghỉ 201, 203 và 204 của cơ sở kinh doanh karaoke “Sen Hồng” thuộc khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh do Hoàng Công N là người trực tiếp quản lý có 03 đôi nam, nữ đang mua bán dâm. Thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu V đã qua sử dụng và 750.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Ngọc V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 đã qua sử dụng và 800.000 đồng. Mã Thị N 800.000 đồng. Lê Thị Bích P 600.000 đồng. 03 bao cao su đã qua sử dụng.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 120/CT-VKS-P2 ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn để xét xử bị cáo Hoàng Công N về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng cuối tháng 5 năm 2023, bị cáo và Lò Văn X được Ngô Thị Cẩm B thuê làm việc tại quán karaoke “Sen Hồng”. Do B không thường xuyên ở quán nên giao cho bị cáo quản lý. Nhiệm vụ của bị cáo là làm quản lý, trông coi cơ sở. Nhiệm vụ của X là trông xe, dọn dẹp phòng hát. Mỗi tháng B trả lương cho bị cáo và X là 5.000.000đồng/tháng/01 người. Tại cơ sở kinh doanh karaoke, nhà nghỉ “Sen Hồng” có 03 nhân viên nữ gồm: Nguyễn Ngọc V “tên gọi ở quán là V), Lê Thị Bích P (tên gọi ở quán là Q), Mã Thị N (tên gọi ở quán là N A). Khi có khách hát karaoke, massage thì các nhân viên này hát cùng khách, phục vụ rót bia, massage cho khách.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, có 03 đối tượng tự khai là Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D và Nguyễn Đức H1 đi taxi đến quán “Sen Hồng” lúc này bị cáo đang trông coi, quản lý cơ sở, X đang ngủ trong phòng nghỉ. H hỏi bị cáo “Nhà có nhân viên không”, bị cáo hỏi lại H “Các anh đi hát hay đi thư giãn”, tức là đi hát hay mua dâm. H nói “Cho 03 vé thư giãn tàu nhanh”, bị cáo hiểu là H bảo cho 03 nhân viên để mua dâm. Bị cáo đồng ý và dẫn H, D, H sang bên nhà nghỉ của cơ sở “Sen Hồng”. Tại đây, H hỏi bị cáo giá phòng, bị cáo trả lời 250.000 đồng/01 phòng, 03 phòng là 750.000 đồng. H hỏi tiếp “Tiền nhân viên” tức là tiền mua dâm nhân viên thế nào, bị cáo trả lời “Thấp nhất là 500.000 đồng/01 người”. H đưa cho bị cáo 750.000 đồng để trả tiền phòng cho cả 03 người, bị cáo cầm tiền và bảo H vào phòng 201, H1 vào phòng 203 và D vào phòng 204 để đợi nhân viên. Sau đó, bị cáo dùng điện thoại di động của bị cáo gọi qua mạng xã hội Zalo cho V (Vy) bảo V vào phòng 201,

Lê Thị Bích P (Q) vào phòng 204 và Mã Thị N (N Ánh) vào phòng 203 để bán dâm. Sau khi thỏa thuận, H đưa cho V 800.000 đồng; H1 đưa cho N 800.000 đồng và D đưa cho P 600.000 đồng tiền mua dâm. Khi H và V, H1 và N, D và P đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Bị cáo ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn được trợ giúp pháp lý nhưng bị cáo thấy hành vi phạm tội của mình đã rõ nên từ chối trợ giúp pháp lý.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Ma Thị N, Nguyễn Thị Ngọc V và Lê Thị Bích P trình bày: Khoảng đầu tháng 4 và tháng 6/2023, N, V và P đến làm việc tại quán “Sen V”. Công việc là uống bia tiếp khách, hát cùng khách. Chị B không chỉ đạo N, V, P đi bán dâm. Do chị B không thường xuyên ở quán nên đã giao cho N là quản lý trực tiếp. N, V, P với N thỏa thuận khi nào khách có nhu cầu mua dâm thì N sẽ gọi điện thoại để nhân viên xuống bán dâm, N thu tiền phòng còn nhân viên sẽ tự thu tiền bán dâm với khách. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/6/2023, khi N, V, P đang ở phòng nghỉ trên tầng 06 quán “Sen V” thì N gọi điện thoại cho V báo có khách đến mua dâm. N phân công V vào phòng 201, P vào phòng 204 và N vào phòng 203 để bán dâm. Các nhân viên tự thỏa thuận tiền mua bán dâm với khách và N tiền từ khách. N và V mỗi người N 800.000 đồng, P N 600.000 đồng từ khách. Tất cả đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ của N 800.000 đồng, V 800.000 đồng và 01 điện thoại, P 600.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Ngô Thị Cẩm B trình bày: Khoảng tháng 3/2023, chị thuê nhà của anh Ngô Văn H, chị Ngô Thị H ở khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để kinh doanh karaoke, tắm quất, nhà nghỉ. Vì trước đó đã có mặt bằng và tên quán là Sen Hồng nên chị vẫn giữ nguyên. Giá thuê nhà 10.000.000 đồng/01 tháng. Khi thuê nhà hai bên không ký hợp đồng, chỉ thỏa thuận miệng với nhau do Hằng là em gái chị B. Quá trình hoạt động kinh doanh, chị B chưa làm thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định. Khoảng cuối tháng 3/2023 chị B có thuê Hoàng Công N làm quản lý và chịu trách nhiệm toàn bộ tại quán. Lò Văn X trông xe, dọn dẹp phòng hát. N và Xuân ăn, ở tại quán, chị trả lương mỗi người 5.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, chị thuê 03 nhân viên nữ gồm V, N và P để hát karaoke cùng khách hoặc massage khi khách có yêu cầu. Chị không chỉ đạo các nhân viên nữ bán dâm, không chỉ đạo N cho khách mua bán dâm tại quán, không biết việc N thỏa thuận mua bán dâm với các nhân viên nữ.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Công N phạm tội “chứa mại dâm”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Công N từ 24 đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2023.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.950.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 ngày 13/6/2023, tại quán karaoke, nhà nghỉ “Sen Hồng” thuộc khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh do Hoàng Công N làm quản lý đã bị bắt quả tang về hành vi cho 03 người là Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D và Nguyễn Đức H1 mua dâm nhân viên phục vụ tại quán để thu 750.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Công N phạm tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, bản sắc, nếp sống văn hóa mới của dân tộc và nhân cách con người, là nguy cơ lây truyền những căn bệnh nguy hiểm, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo

có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chứa mại dâm với mục đích lợi nhuận, đáng lẽ phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 03 bao cao su đã qua sử dụng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 2.950.000 đồng (trong đó 750.000 đồng tiền phòng; 2.200.000 đồng tiền mua bán dâm); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s dùng liên lạc để mua bán dâm nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với chị Ngô Thị Cẩm B là chủ cơ sở kinh doanh karaoke, nhà nghỉ “Sen Hồng” quá trình điều tra không chứng minh được B có liên quan đến hành vi phạm tội của N và việc cơ sở “Sen Hồng” có hoạt động mại dâm nên không có căn cứ xử lý. Việc B kinh doanh karaoke, nhà nghỉ, massage không có giấy phép kinh doanh, Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền 12.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với anh Lò Văn X là nhân viên trông xe, dọn dẹp phòng hát tại cơ sở “Sen Hồng”, ngày 13/6/2023 khi N thực hiện hành vi chứa mại dâm, anh X đang ngủ không biết gì về việc làm của N nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc V, Lê Thị Bích P và Mã Thị N có hành vi bán dâm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã có quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với pháp luật.

Đối với 03 đối tượng có hành vi mua dâm tự khai Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đức H1 sau khi được đưa về Công an tỉnh Bắc Ninh để đấu tranh làm rõ, lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ cả 03 đối tượng đã bỏ trốn. Tiến hành xác minh tại địa P không có đối tượng nào có họ tên, địa chỉ và lý lịch như đã khai báo. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Công N phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Công N 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.950.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo N.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày N được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi N:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Trại giam;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thanh